

Số: 1166/BC-STP

Hưng Yên, ngày 13 tháng 9 năm 2024

BÁO CÁO THẨM ĐỊNH

Dự thảo Quyết định của UBND tỉnh ban hành Quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên

Kính gửi: Sở Tài nguyên và Môi trường

Sở Tư pháp nhận được Công văn số 2219/STNMT-ĐKCGCN ngày 22/8/2024 của Sở Tài nguyên và Môi trường (*Cơ quan soạn thảo*) về việc đề nghị thẩm định dự thảo Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên (*dự thảo Nghị quyết*); Quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên (*dự thảo Quy định*), dự thảo Quyết định và dự thảo Quy định gọi chung là dự thảo Văn bản; bản tổng hợp và giải trình tiếp thu ý kiến và các bản sao ý kiến tham gia.

Trên cơ sở nghiên cứu Hồ sơ đề nghị thẩm định, căn cứ các quy định của pháp luật về xây dựng và thẩm định dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, Sở Tư pháp (*Cơ quan thẩm định*) có ý kiến thẩm định đối với dự thảo văn bản như sau:

I. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN

1. Đề nghị Cơ quan soạn thảo sửa cụm từ “*khoản 1 và khoản 2 Điều 21, Điều 22*” thành “*Điều 21, khoản 3 Điều 22*” vì Điều 21 chỉ có 2 khoản và nội dung giao quy định chi tiết ở Điều 22 chỉ có khoản 3.

2. Căn cứ theo quy định của khoản 24 Điều 1 Nghị định số 59/2024/NĐ-CP ngày 25/5/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ “*24. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 75 của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 16 Điều 1 của Nghị định số 154/2020/NĐ-CP như sau:*

1. Khi viện dẫn lần đầu luật, pháp lệnh phải ghi tên loại, tên gọi của văn bản và số, ký hiệu văn bản; đối với các văn bản khác, phải ghi tên loại, số, ký hiệu của văn bản, ngày, tháng, năm thông qua hoặc ký ban hành văn bản, tên cơ quan, người có

thẩm quyền ban hành văn bản và tên gọi của văn bản. Trong lần viện dẫn tiếp theo, đối với luật, pháp lệnh, phải ghi tên loại và tên gọi của văn bản; đối với các văn bản khác, phải ghi tên loại, số, ký hiệu của văn bản” thì đề nghị Cơ quan soạn thảo bỏ cụm từ “(gọi tắt là Nghị định số 88/2024/NĐ-CP)” đồng thời sửa cụm từ “*Luật Đất đai 2024*” thành “*Luật Đất đai số 31/2024/QH15*” cho phù hợp.

II. SỰ PHÙ HỢP CỦA NỘI DUNG DỰ THẢO VĂN BẢN VỚI ĐƯỜNG LỐI, CHỦ TRƯỞNG CỦA ĐẢNG, CHÍNH SÁCH CỦA NHÀ NƯỚC; TÍNH HỢP HIẾN, TÍNH HỢP PHÁP, TÍNH THỐNG NHẤT CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN VỚI HỆ THỐNG PHÁP LUẬT

1. Sự phù hợp của nội dung dự thảo Văn bản với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước

Nội dung dự thảo Văn bản phù hợp với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước.

2. Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của dự thảo Văn bản với hệ thống pháp luật

a) Tại khoản 2 Điều 3 dự thảo Quy định: đề nghị Cơ quan soạn thảo quy định **điều kiện bồi thường** đối với trường hợp **bồi thường bằng nhà ở để bồi thường cho người có đất thu hồi** theo quy định được giao tại khoản 3 Điều 4 Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 của Chính phủ về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất.

b) Tại tiêu đề Điều 5 dự thảo Quy định: đề nghị Cơ quan soạn thảo sửa lại tiêu đề từ “*Bồi thường thiệt hại về đất do làm hạn chế khả năng sử dụng đất thuộc hành lang bảo vệ an toàn công trình, khu vực bảo vệ, vành đai an toàn khi xây dựng công trình, khu vực có hành lang bảo vệ an toàn quy định tại điểm c khoản 1 Điều 18 Nghị định số 88/2024/NĐ-CP*” sửa thành “*Bồi thường thiệt hại đối với đất thuộc hành lang bảo vệ an toàn công trình, khu vực bảo vệ, vành đai an toàn khi xây dựng công trình, khu vực có hành lang bảo vệ an toàn do làm hạn chế khả năng sử dụng đất nhưng không làm thay đổi mục đích sử dụng đất quy định tại điểm c khoản 1 Điều 18 Nghị định số 88/2024/NĐ-CP*” cho đầy đủ và phù hợp với quy định giao chi tiết tại điểm c khoản 1 Điều 18 Nghị định số 88/2024/NĐ-CP.

c) Tại khoản 1 Điều 10 dự thảo Quy định: đề nghị Cơ quan soạn thảo xem xét quy định cụ thể các tài sản còn lại trong ngoặc đơn (*nội thất, đồ gia dụng, hàng hóa kinh doanh...*) hoặc thực hiện theo pháp luật dân sự vì việc sử dụng dấu ba chấm (...) là không phù hợp với quy định của khoản 2 Điều 8 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13.

d) Tại Điều 13 dự thảo Quy định: đề nghị Cơ quan soạn thảo quy định bổ sung nội dung “*định kỳ chi trả tiền hỗ trợ*” trong nội dung của dự thảo cho phù hợp với

nội dung được giao tại khoản 2 Điều 19 Nghị định số 88/2024/NĐ-CP.

đ) Tại khoản 1 Điều 15 dự thảo Quy định: đề nghị Cơ quan soạn thảo sửa lại **đơn vị tính** mức hỗ trợ tiền thuê nhà từ “6.000.000 đồng/tháng” thành “6.000.000 đồng/**hộ**/tháng” cho rõ ràng.

e) Tại Điều 6, khoản 1 Điều 11, Điều 12, khoản 1 Điều 16 dự thảo Quy định: đề nghị Cơ quan soạn thảo không quy định các nội dung nêu trên trong nội dung dự thảo văn bản, các nội dung trên sẽ do Sở Xây dựng và Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn tham mưu, xây dựng dự thảo trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành để quy định chi tiết các nội dung được Quốc hội, Chính phủ giao tương ứng trong Luật Đất đai và Nghị định số 88/2024/NĐ-CP, việc Cơ quan soạn thảo tự quy định lại trách nhiệm được giao cho Ủy ban nhân dân tỉnh quy định trong nội dung dự thảo văn bản của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành là không phù hợp về thẩm quyền.

g) Tại Điều 9 dự thảo Quy định: đề nghị Cơ quan soạn thảo xem xét sửa lại tên gọi từ “*Bồi thường nhà, công trình đối với người đang sử dụng nhà ở thuộc sở hữu Nhà nước quy định tại Điều 16 Nghị định số 88/2024/NĐ-CP*” thành “*Bồi thường chi phí tự cải tạo, sửa chữa, nâng cấp nhà ở cho người đang sử dụng nhà ở thuộc sở hữu Nhà nước nằm trong phạm vi thu hồi đất phải phá dỡ theo quy định tại Điều 16 Nghị định số 88/2024/NĐ-CP*” cho phù hợp và thống nhất với nội dung được quy định chi tiết.

h) Đề nghị Cơ quan soạn thảo bỏ điểm a khoản 10 Điều 20 dự thảo Quy định vì căn cứ theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Tư pháp thì Sở không có chức năng **giám sát**.

III. NGÔN NGỮ, KỸ THUẬT SOẠN THẢO VĂN BẢN

1. Đối với dự thảo Quyết định

a) Tại căn cứ thứ 6 và thứ 7 (*tính từ trên xuống*): đề nghị Cơ quan soạn thảo sửa lại phần ngày tháng năm từ “*ngày 30/7/2024*” thành “*ngày 30 tháng 7 năm 2024*” cho phù hợp với Mẫu số 19 Phụ lục I kèm theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản QPPL.

b) Đề nghị Cơ quan soạn thảo rà soát toàn bộ nội dung quy định của dự thảo văn bản để thống nhất cách dùng một trong hai cụm từ sau: “*Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố*” hoặc “*Ủy ban nhân dân cấp huyện*”; “*Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn*” hoặc “*Ủy ban nhân dân cấp xã*”.

c) Đề nghị Cơ quan soạn thảo rà soát kỹ toàn bộ nội dung dự thảo văn bản để chỉnh sửa các lỗi kỹ thuật hoặc lỗi đánh máy... (nếu có), tránh sai sót khi văn bản đã được ban hành.

2. Đối với dự thảo Quy định

a) Trong Chương II: đề nghị Cơ quan soạn thảo sửa lại từ “*MỤC 1, MỤC 2*” thành “*Mục 1, Mục 2*” cho phù hợp với quy định của điểm b khoản 5 Điều 62 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản QPPL.

b) Tại điểm b khoản 2 Điều 21 dự thảo Quy định: đề nghị Cơ quan soạn thảo không dùng kí hiệu gạch đầu dòng (-)... trong nội dung dự thảo là không phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 62 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP.

c) Tại khoản 2 Điều 11: đề nghị Cơ quan soạn thảo bỏ một từ “*theo*” sau cụm từ “*nghĩa trang, nghĩa địa*”.

d) Tại điểm a khoản 2 Điều 20: đề nghị Cơ quan soạn thảo sửa lại số, ký hiệu của Nghị định từ “*số 88/NĐ-CP*” thành “*số 88/2024/NĐ-CP*” cho đúng.

IV. VỀ ĐIỀU KIỆN TRÌNH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

1. Dự thảo Quyết định cơ bản đủ điều kiện trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định sau khi Cơ quan soạn thảo đã tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp. Trường hợp Cơ quan soạn thảo tự ý chỉnh sửa hoặc bổ sung thêm những nội dung mới khác với dự thảo Quyết định ban đầu đã gửi Sở Tư pháp thẩm định thì phải chịu trách nhiệm về những nội dung đó và phải giải trình, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định. Sở Tư pháp không chịu trách nhiệm đối với những nội dung này.

2. Đề nghị Cơ quan soạn thảo gửi báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định kèm theo dự thảo Quyết định đã được chỉnh sửa (*có ký nháy từng trang của đơn vị trình*) đến Sở Tư pháp trước khi trình Ủy ban nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ủy ban nhân dân tỉnh (*để b/c*);
- Giám đốc Sở (*để b/c*);
- Lưu: VT, VBQPPLTh.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Trần Thế Tiệm